

Chính Tả (tiết 1)

ĐỀ MÈN BÊNH VỰC KẼ YẾU

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết và trình bày đúng bài chính tả; không mắc quá 5 lỗi
2. Làm đúng các bài tập chính tả phương ngữ : BT(2)a hoặc (2)b; hoặc bài tập do giáo viên soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ: Dặn dò dụng cụ học tập cho môn chính tả.
3. Bài mới: Đề Mèn bệnh vực kẻ yếu

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</p> <p>a. Hướng dẫn chính tả:</p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: cỏ xước, tảng đá, Đề Mèn, Nhà Trò, tí tê, ngán chùn chùn.</p> <p>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p>

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả 2b và 3b</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Cách tiến hành :</p> <p>2a. Điền vào chỗ trống an hay ang</p> <p>GV yêu cầu HS làm sau đó thi đua làm trên bảng</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

Chính Tả (Tiết 2)

MƯỜI NĂM CỒNG BẠN ĐI HỌC

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ đúng qui định.
2. Làm đúng BT2 và BT (3) a/b; hoặc bài tập CT phương ngữ do giáo viên soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Mười năm cồng bạn đi học

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</p> <p>a. Hướng dẫn chính tả:</p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: khúc khuỷu, gập gềnh, liệt.</p> <p>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p>

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả bài 2 và 3b.</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2: Chọn cách viết đúng các từ đã cho trong ngoặc đơn.</p> <p>3 HS lên bảng làm</p> <p>Bài 3 b: Giải câu đố (HS suy nghĩ giải vào bảng con)</p> <p>Dòng 1: Chữ răng</p> <p>Dòng 2: Chữ trắng.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 3

Chính Tả (tiết 3)

CHÁU NGHE CÂU CHUYỆN CỦA BÀ

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đúng các dòng lục bát, các khổ thơ.
2. Làm đúng BT(2) a/b; hoặc bài tập do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Châu nghe câu chuyện của bà

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Hoạt động 1: Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i> Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết. a. Hướng dẫn chính tả: Một HS đọc lại bài thơ. Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: mỗi, gặp, dẫn, lạc, về, bỗng. b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả: Nhắc cách trình bày bài	HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con HS nghe.

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả 2b.</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>Giáo viên giao việc : HS làm vào vở sau đó thi làm đúng.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>2b. Đặt trên chữ in đậm dấu hỏi hay dấu ngã?</p> <p>Triển lãm, bảo, thử, vẽ cảnh, cảnh hoàng hôn, vẽ cảnh hoàng hôn, khẳng định, bởi vì, hoạ sĩ, vẽ tranh, ở cạnh, chẳng bao giờ.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết học tuần

Chính Tả (Tiết 4)

TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhớ – viết đúng 10 dòng thơ đầu và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đúng các dòng lục bát.
2. Làm đúng BT(2) a/b; hoặc bài tập CT phương ngữ do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
 - HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
 - Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Truyện cổ nước mình

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</p> <p>a. Hướng dẫn chính tả:</p> <p>HS đọc bài.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: tuyệt vời, sâu xa, phạt, tiên, thiết tha.</p>	<p>HS khác theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p>

<p>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</p> <p>Nhắc cách trình bày bài thơ lục bát.</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>Giáo viên giao việc : Làm bài 2 b. Điền vào chỗ trống ân hay âng.</p> <p>Cả lớp làm bài tập sau đó thi làm đúng nhanh.</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p> <p><i>dâng, dân dâng, vắn, sân, chân.</i></p>	<p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2 a, chuẩn bị tiết học tuần 5.

Chính Tả (Tiết 5)

NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG.

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ; biết trình bày đoạn văn có lời nhân vật.
2. Làm đúng BT(2)a/b; hoặc bài tập do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
 - HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
 - Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Những hạt thóc giống**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Hoạt động 1: Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i>	
Hoạt động 2: <i>Hướng dẫn HS nghe viết.</i> a. Hướng dẫn chính tả: Giáo viên đọc đoạn viết chính tả. Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con : <i>luộc kĩ, đồng dục, truyền ngôi.</i>	HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con
b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả: Nhắc cách trình bày bài	HS nghe. HS viết chính tả.

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập lên bảng lớp.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p> <p>2b. <i>chen chân, len qua, leng keng, áo len, màu đen, khen em.</i></p> <p>3b. <i>Chim én.</i></p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm 2a, 3a, chuẩn bị tiết 6

Chính Tả (Tiết 6)

NGƯỜI VIẾT TRUYỆN THẬT THÀ

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ; trình bày đúng lời đối thoại của nhân vật trong bài.
2. Làm đúng BT2 (CT chung), BTCT phương ngữ (3)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
 - HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
 - Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Người viết truyện thật thà.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</p> <p>a. Hướng dẫn chính tả:</p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>GV hỏi: Ban đắc là người như thế nào?</p> <p><i>(nổi tiếng, có tài tưởng tượng khi sáng tác các tác phẩm văn học nhưng trong cuộc</i></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS trả lời.</p>

<p><i>sống là người viết truyện thật thà</i>)</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>Ban-dắc, bật cười, then.</i></p> <p>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</p> <p>Nhắc cách trình bày bài, lưu ý viết hoa tên người.</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2 và 3 b.</p> <p>Bài 2: Giáo viên giao việc : Sửa tất cả các lỗi trong bài Người viết truyện thật thà(làm theo mẫu). Sau đó vài HS trình bày lên bảng.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 3: tìm từ láy chứa thanh hỏi, thanh ngã.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng .</p>	<p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Cùng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 3a, chuẩn bị tiết 7.

Chính Tả (Tiết 7)
GÀ TRỒNG VÀ CÁO

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả; trình bày đúng các dòng thơ lục bát.
2. Làm đúng BT(2) a/b; BT(3) a/b, hoặc bài tập CT do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Gà Trồng và Cáo.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Hoạt động 1: Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i>	
Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết. a. Hướng dẫn chính tả: HS đọc đoạn viết chính tả. Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: chó săn, hồn, khoái chí, gian dối.	HS khác theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con
b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả: Nhắc cách trình bày bài thơ	HS nghe.

<p>Dòng 6 lùi vào 2 ô ly Dòng 8 viết sát lề Chữ đầu dòng phải viết hoa.....</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài. Chấm tại lớp 5 đến 7 bài. Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3 b. Giáo viên giao việc, HS làm vào tập Cả lớp làm bài tập HS trình bày kết quả bài tập trên bảng phụ. Nhận xét và chốt lại lời giải đúng Bài 2b: <i>bay lượn, vườn tược, quê hương, đại dương, tương lai, thường xuyên, cường tráng.</i> Bài 3b: <i>vươn lên, tương tượng.</i></p>	<p>HS viết chính tả. HS dò bài. HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập Cả lớp đọc thầm HS làm bài HS trình bày kết quả bài làm. HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm bài 2a, 3a, chuẩn bị tiết 8.

Chính Tả (Tiết 8)

TRUNG THU ĐỘC LẬP

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng và trình bày bài chính tả sạch sẽ.
2. Làm đúng BT(2)a/b, (3)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Trung thu độc lập**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
Hoạt động 1: Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i> Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết. a. Hướng dẫn chính tả: Giáo viên đọc đoạn viết chính tả. Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: trợ giúp, sương gió, thịnh vượng, b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả: Nhắc cách trình bày bài	HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con HS nghe. HS viết chính tả.

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.</p> <p>Giáo viên giao việc: HS làm sau đó thi đua làm đúng.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>2b. yên tĩnh, bỗng nhiên, ngạc nhiên, biểu diễn, buột miệng, tiếng đàn.</p> <p>3b. điện thoại, nghiền, khiêng.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm bài 2a và 3a, chuẩn bị tiết 9.

Chính Tả (Tiết 9)

THỢ RÈN

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các khổ thơ và dòng thơ 7 chữ.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2)a/b hoặc bài tập do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Thợ rèn.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết. a. Hướng dẫn chính tả: Học sinh đọc bài . Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Bài thợ rèn cho các em biết những gì về nghề thợ rèn. <i>(sự vất vả và niềm vui trong lao động của người thợ rèn)</i></p>	<p>HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS trả lời. HS viết bảng con</p>

<p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: yên ổn, chế giễu, đất rẻ, khiêng vác.</p> <p>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b.</p> <p>Giáo viên giao việc : HS làm vào vở sau đó sửa bài.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>2b. ôn hay uông</p> <p>Uống nước, nhớ nguồn, rau muống, lặn xuống, uốn câu, chuông kêu.</p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết ôn tập.

Tuần: 10
SOẠN Ở TẬP ĐỌC

Chính Tả (Tiết 11)
NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhớ - viết đúng bài CT, trình bày đúng các khổ thơ 6 chữ.
2. Làm đúng BT3 (Viết lại chữ sai CT trong các câu đã cho); làm được BT(2) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC